

TỔNG HỢP CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024
(Báo tuần từ ngày 11/9/2024 đến ngày 17/9/2024)

STT	CHỈ TIÊU CHI	Dự toán năm 2024	Phát sinh trong tuần	Thực hiện đến ngày 17/9/2024 (Số liệu tổng hợp đến ngày 16/9/2024)	Ước phát sinh tuần sau (từ ngày 18/9/2024 đến ngày 24/9/2024)	Ước thực hiện đến ngày 24/9/2024	Tỷ lệ % thực hiện đến ngày 17/9/2024 so với Dự toán	Tỷ lệ % UTH đến ngày 24/9/2024 so với Dự toán	Tỷ lệ % thực hiện đến ngày 17/9/2024 so với cùng kỳ	So sánh với tuần trước	
										Tăng(+)/ giảm(-)	Tỷ lệ %
										9=2-(PS tuần trước)	10
A	B	1	2	3	4	5=3+4	6=3/1	7=5/1	8		
	<u>TỔNG CHI</u>	<u>14.456.318</u>	<u>176.332</u>	<u>11.957.367</u>	<u>460.000</u>	<u>12.417.367</u>	<u>82,71</u>	<u>85,90</u>	<u>112,09</u>	<u>-551.368</u>	<u>-75,77</u>
A	CHI CÂN ĐỐI	14.456.118	176.332	10.726.727	460.000	11.186.727	74,20	77,38	116,37	-551.368	-75,77
I.	Chi đầu tư phát triển	4.883.653	64.858	5.072.443	150.000	5.222.443	103,87	106,94	128,76	-260.443	-80,06
II.	Chi thường xuyên	9.152.580	111.474	5.653.245	310.000	5.963.245	61,77	65,15	107,16	-290.925	-72,30
1	Chi hành chính SN	8.345.022	103.386	5.402.468	290.000	5.692.468	64,74	68,21	108,09	-287.541	-73,55
	Chi sự nghiệp kinh tế, môi trường	1.047.526	16.710	426.851	50.000	476.851	40,75	45,52	66,69	5.630	50,81
	Chi sự nghiệp văn xã	5.730.288	64.499	3.735.730	150.000	3.885.730	65,19	67,81	111,89	-224.985	-77,72
	Chi quản lý hành chính	1.567.208	22.177	1.239.887	90.000	1.329.887	79,11	84,86	121,63	-68.186	-75,46
2	Chi khác	807.558	8.088	250.777	20.000	270.777	31,05	33,53	90,45	-3.384	-29,50
	Quốc phòng - An ninh	310.131	5.288	214.808	10.000	224.808	69,26	72,49	99,38	-4.694	-47,02
	Khác	497.427	2.800	35.969	10.000	45.969	7,23	9,24	58,87	1.310	87,92
III.	Bổ sung quỹ DTTC	1.000	0	1.000	0	1.000	100,00	100,00		0	
IV.	Dự phòng	235.220	0	0	0	0				0	
V.	Tạo nguồn cải cách tiền lương	0	0	0	0	0				0	
VI.	Chi CTMT, BS có mục tiêu	183.665	0	0	0	0				0	
VII.	Chi trả lãi, phí vay	200	0	39	0	39				0	
VIII.	Chi trả nợ vay	0	0	0	0	0				0	
B	TẠM ỨNG XDCB	0	0	83.496	0	83.496				0	
C	TẠM ỨNG HCSN	0	0	6.216	0	6.216				0	
D	TẠM ỨNG KHÁC	0	0	0	0	0				0	
E	T.Ư CHI XDCB NĂM TRƯỚC CH.SANG	0	0	1.140.928	0	1.140.928				0	0

Ghi chú: Nguồn dự phòng năm 2024: Dự toán là 235,220 tỷ đồng; đã sử dụng đến ngày 17/9/2024 là 118,806 tỷ đồng. Trong đó:
- Cấp Tỉnh: Dự toán đầu năm là 94,576 tỷ đồng, đã có kế hoạch sử dụng đến ngày 17/9/2024 là 55,995 tỷ đồng. Số còn lại là 38,581 tỷ đồng.
- Cấp Huyện: Dự toán đầu năm là 117,154 tỷ đồng, đã sử dụng đến ngày 17/9/2024 là 56,210 tỷ đồng. Số còn lại là 60,944 tỷ đồng.
- Cấp Xã: Dự toán đầu năm là 23,490 tỷ đồng, đã sử dụng đến ngày 17/9/2024 là 6,601 tỷ đồng. Số còn lại là 16,889 tỷ đồng.

Lập biểu



Thân Thị Diệu Thắm

Phòng QL Ngân sách - Tài chính HCSN



Nguyễn Hoàng Búp

TỔNG HỢP THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Báo tuần từ ngày 11/9/2024 đến ngày 17/9/2024)

ĐVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU THU	Dự toán 2024	Phát sinh trong tuần	Thực hiện đến ngày 17/9/2024 (Số liệu tổng hợp đến ngày 16/9/2024)	Ước phát sinh tuần sau (từ ngày 18/9/2024 đến ngày 24/9/2024)	Ước thực hiện đến ngày 24/9/2024	Tỷ lệ % thực hiện đến ngày 17/9/2024 so với Dự toán	Tỷ lệ % UTH đến ngày 24/9/2024 so với Dự toán	Tỷ lệ % thực hiện đến ngày 17/9/2024 so với cùng kỳ	So sánh với tuần trước	
										Tăng(+)/ giảm(-)	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3	4	5=3+4	6=3/1	7=5/1	8	⁹⁼²⁻ (PS tuần trước)	10
	TỔNG THU	14.580.299	277.028	19.441.902	524.330	19.966.232				238.201	
1)	Thu NSNN trên địa bàn	8.801.000	61.525	8.384.604	524.330	8.908.934	95,27	101,23	124,94	22.698	58,46
a)	Thu nội địa	8.531.000	45.948	8.099.228	509.330	8.608.558	94,94	100,91	124,84	11.513	33,43
-	Thu từ DN có vốn ĐTNN	2.080.000	36	2.180.533	15.000	2.195.533	104,83	105,55	114,34	-126	(77,78)
-	Thu từ doanh nghiệp NN	252.000	1.339	192.889	150.000	342.889	76,54	136,07	110,58	1.187	780,92
-	Thu từ Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.210.000	8.051	1.483.413	50.000	1.533.413	122,60	126,73	190,82	-191	(2,32)
-	Lệ phí trước bạ	280.000	6.649	239.269	10.000	249.269	85,45	89,02	101,67	-127	(1,87)
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp, phi NN	18.000	122	18.088	2.000	20.088	100,49	111,60	101,72	-137	-52,9
-	Thuế thu nhập cá nhân	825.000	8.831	667.336	50.000	717.336	80,89	86,95	102,75	2.898	48,85
-	Thu tiền sử dụng đất	1.000.000	4.442	1.021.676	65.000	1.086.676	102,17	108,67	164,12	-706	(13,71)
-	Thu tiền cấp quyền Khai thác khoáng sản	5.500	68	5.579	130	5.709	101,44	103,80	130,56	66	3.300,00
-	Thu phí, lệ phí	137.000	454	104.007	6.000	110.007	75,92	80,30	107,95	-2.141	(82,50)
-	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc SHNN	1.000	0	720	200	920	72,00	92,00	0,00	0	
-	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	40.000	903	47.282	1.000	48.282	118,21	120,71	259,82	595	193,18
-	Thuế bảo vệ môi trường	620.000	0	461.394	50.000	511.394	74,42	82,48	0,00	0	
-	Thu khác ngân sách	232.500	15.053	255.737	10.000	265.737	109,99	114,30	97,12	10.195	209,86
-	Thu từ hoạt động XSKT	1.830.000	0	1.421.305	100.000	1.521.305	77,67	83,13	108,61	0	
b)	Thuế xuất nhập khẩu	270.000	15.577	285.376	15.000	300.376	105,69	111,25	127,82	11.185	254,67
2)	Thu bổ sung từ NSTW	5.779.299	215.503	5.531.503	0	5.531.503	95,71	95,71	154,81	215.503	
3)	Thu chuyển nguồn, kết dư	0	0	5.525.795	0	5.525.795				0	
4)	Thu các khoản vay	0	0	0	0	0				0	
	Điều tiết: - NSTW	690.770	19.501	640.299	40.100	680.399	92,69	98,50	124,31	11.411	141,05
	- NS TỈNH	5.887.420	230.017	15.505.153	418.230	15.923.383	263,36	270,46	127,14	225.432	4.916,73
	- NS HUYỆN, XÃ	2.222.810	27.510	3.296.450	66.000	3.362.450	148,30	151,27	108,82	1.358	5,19

* Thực hiện đến ngày 17/9/2024

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết là 0 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 17/9/2024 là 1.421.305 tỷ đồng, đạt 77,67 % so với dự toán năm, bằng 108,61 % so với cùng kỳ.
- Thu tiền sử dụng đất là 4.442 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 17/9/2024 là 1.021.676 tỷ đồng, đạt 102,17% so với dự toán năm, bằng 164,12% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ khoản ghi thu tiền sử dụng đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng là 371 tỷ đồng thì lũy kế thu tiền sử dụng đất đến ngày 17/9/2024 là 650.676 tỷ đồng, đạt 65,07% dự toán năm (1.000 tỷ đồng).
- Các khoản thu nội địa còn lại là 41.506 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 17/9/2024 là 5.656.247 tỷ đồng, đạt 99,21% so với dự toán năm, bằng 124,14% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ khoản ghi thu tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng là 13 tỷ đồng, thì lũy kế số thu nội địa đến ngày 17/9/2024 là 5.643.247 tỷ đồng, đạt 98,99% dự toán năm (5.701 tỷ đồng).

* Ước thực hiện đến ngày 24/9/2024

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết là 100 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 24/9/2024 là 1.521.305 tỷ đồng, đạt 83,13 % so với dự toán năm, bằng 116,25% so với cùng kỳ.
- Thu tiền sử dụng đất là 65 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 24/9/2024 là 1.086.676 tỷ đồng, đạt 108,67% so với dự toán năm, bằng 174,56% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ khoản ghi thu tiền sử dụng đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng là 371 tỷ đồng thì lũy kế thu tiền sử dụng đất đến ngày 24/9/2024 là 715.676 tỷ đồng, đạt 71,57% dự toán năm (1.000 tỷ đồng).
- Các khoản thu nội địa còn lại là 344.330 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 24/9/2024 là 6.000.577 tỷ đồng, đạt 105,25% so với dự toán năm, bằng 131,70% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ khoản ghi thu tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng là 13 tỷ đồng, thì lũy kế số thu nội địa đến ngày 24/9/2024 là 5.987.577 tỷ đồng, đạt 105,03% dự toán năm (5.701 tỷ đồng).

Lập biểu


Thán Thị Diệu Thắm

Phòng QL. Ngân sách - Tài chính HCSN


Nguyễn Hoàng Búp